

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62 /2021/HS-ST

Ngày: 29/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng**.

2. Bà **Thái Thị Thủy Tiên**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

L M L (B), sinh năm 1994, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp T, phường X, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông L V L (đã chết) và bà L T, sinh năm: 1974; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông L T C, sinh năm: 1985 (vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Số N89A, khu phố 3, phường X, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Người chứng kiến: Anh N C V, sinh năm: 1992 (vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 08/02/2021 L đi bộ đến khu vực Nhà thờ tin lành thuộc phường X, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai gặp một đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 06 tép ma túy với giá 600.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, L bỏ 06 tép ma túy vào trong túi da màu đen, đem kẹp ở gác ba ga xe mô tô biển số 60B2-623.23 rồi điều khiển xe đến gặp L T C, rủ Cường đến huyện Cẩm Mỹ chơi thì Cường đồng ý. Sau đó L điều khiển xe mô tô mang theo ma túy chở Cường đi về hướng xã X, huyện C, khi đến ngã ba X thuộc ấp C, xã X, huyện C thì L dừng xe lại trước quán tạp hóa ven đường để mua nước uống thì bị Công an xã Xuân Mỹ kiểm tra hành chính và bắt quả tang, thu giữ 06 tép ma túy trong túi da màu đen, kẹp ở gác ba ga xe mô tô biển số 60B2-623.23.

Tại Bản kết luận giám định số 332/KLGD-PC09 ngày 10/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,26251 gam, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSCM ngày 13/5/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo L M L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với L T C khi đi cùng L không biết L có đem theo ma túy nên không phạm tội.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có dấu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 332/PC09-GĐMT ngày 10/02/2021.

Trả lại cho bị cáo xe mô tô biển số 60B2-623.23.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai, xin hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo L M L khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 14 giờ, ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại ngã ba Xuân Mỹ thuộc ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, L M L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,26251gam, loại Heroin thì bị bắt quả tang. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo L M L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người..., làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo một mức án đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung, đồng thời cho bị cáo một thời gian cần thiết để cai nghiện ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 332/PC09-GĐMT ngày 10/02/2021 bên trong có ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen không còn giá trị sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 60B2-623.23 không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với L T C khi đi cùng L không biết L có đem theo ma túy nên không phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo L M L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **L M L 01** (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08/02/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 332/PC09-GĐMT ngày 10/02/2021 bên trong có ma túy loại heroin.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi da màu đen.

Trả lại cho bị cáo **L M L 01** (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B2-623.23.

(T bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ. Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Đức Dũng- Vũ Xuân Vương

Nguyễn Hoài Bảo